TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 12 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Xèn Thị Ng, sinh năm: 2005, số căn cước công dân: 002305008774 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: Thôn N, xã N1, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Vàng Văn T, sinh năm 2003, số căn cước công dân: 002203010930 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/5/2021.

Địa chỉ: Thôn N2, xã N1, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Xèn Thị Ng và anh Vàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Xèn Thị Ng và anh Vàng Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Vàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vàng Xuân Kh, sinh ngày 28/9/2022 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Chị Xèn Thị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Vàng Xuân Kh với mức cấp dưỡng là 370.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*)/tháng, phương thức và thời điểm cấp dưỡng định kỳ hàng tháng kể từ tháng 6/2026 cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Anh T trực tiếp nuôi con là người nhận tiền cấp dưỡng cho cháu Kh.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Xèn Thị Ng và anh Vàng Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Xèn Thị Ng được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng. Bị đơn anh Vàng Văn T được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 6 – Tuyên Quang;
- THA dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã N1, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Khánh